

Ngày soạn :

Ngày dạy :

Tuần 17 - Tiết 81

Văn bản : **CỐ HƯƠNG**

(**Lỗ Tấn**)

I. MỤC TIÊU CẦN ĐẠT.

1. Kiến thức:

+ Những đóng góp của Lỗ Tấn vào nền văn học Trung Quốc và văn học nhân loại.

+ Tinh thần phê phán sâu sắc xã hội cũ và niềm tin vào sự xuất hiện tất yếu của cuộc sống mới, con người mới.

+ Màu sắc trữ tình đậm đà trong tác phẩm.

+ Những sáng tạo về nghệ thuật của nhà văn Lỗ Tấn trong truyện Cố hương.

2. Năng lực:

+ Thu thập và xử lý thông tin, quản lý thời gian, kỹ năng ra quyết định, giải quyết vấn đề, kỹ năng hợp tác, kỹ năng giao tiếp, lắng nghe tích cực

3. Phẩm chất:

+ Giáo dục tình yêu quê hương đất nước, tình bạn trong sáng thủy chung, căm ghét chế độ phong kiến hà khắc.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Chuẩn bị của giáo viên:

Chân dung tác giả, tác phẩm, bảng phụ, tài liệu tham khảo-> bài soạn

2. Chuẩn bị của học sinh: : Đọc và trả lời câu hỏi, tìm hiểu thêm về tác giả, tác phẩm, tóm tắt tác phẩm. Tình huống truyện, bố cục, ngôn ngữ, nghệ thuật, nội dung phân tích diễn biến tâm trạng của nhân vật.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC

A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU

a. Mục tiêu: :

- Tạo tâm thế hứng thú cho HS.

- Kích thích HS tìm hiểu về tình cha con sâu nặng trong hoàn cảnh éo le chiến tranh.

b. Nội dung: HS theo dõi đoạn video và thực hiện yêu cầu của GV.

c. Sản phẩm: HS suy nghĩ trả lời.

d) Tổ chức thực hiện:

- **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**

- Kể tên các tác phẩm viết về đề tài quê hương: Hai cây phong, Cảm nghĩ trong đêm thanh tĩnh, Quê hương, Bến quê....

- **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS thực hiện nhiệm vụ trong thời gian 2 phút

- **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** GV gọi một số HS trả lời, HS khác nhận xét, bổ sung.

- **Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV đánh giá kết quả của HS, trên cơ sở đó dẫn dắt HS vào bài học mới.

GV dẫn dắt:

Từ xưa đến nay, quê hương luôn là đề tài cho các nhà văn, nhà thơ sáng tác. Sau nhiều năm xa cách, nhân vật “tôi” trong “Cổ hương” của Lỗ Tấn trở về quê nhà. Tuy không bẽ bàng như nhà thơ họ Hạ, nhưng cũng buồn ngùi 1 nỗi buồn tê tái...Phê phán xã hội phong kiến, lễ giáo phong kiến & con đường đi của nông dân T.Quốc cũng như của toàn xã hội T.Quốc là để người đọc suy ngẫm. Đó chính là mục tiêu, mục đích của nhà văn Lỗ Tấn khi viết truyện ngắn Cổ hương.

Hoạt động của GV - HS	Nội dung bài học
<p>B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI.</p> <p>Hoạt động 1: Tìm hiểu chung</p> <p>a. Mục tiêu: tìm hiểu tác giả, tác phẩm</p> <p>b) Nội dung: HS quan sát SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV</p> <p>c) Sản phẩm: Từ bài HS vận dụng kiến thức để trả lời câu hỏi GV đưa ra.</p> <p>d) Tổ chức thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ: GV giới thiệu, yêu cầu HS trả lời câu hỏi: GV đặt câu hỏi: Nêu những hiểu biết của em về nhà văn Lỗ Tấn ? ? Nêu xuất xứ của tác phẩm ? - HS tiếp nhận nhiệm vụ - Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ: trình bày theo nhóm. <ul style="list-style-type: none"> - Một nhóm trình bày. - Các nhóm khác nhận xét, bổ sung. - Bước 3: Báo cáo, thảo luận: GV gọi một số HS trả lời, HS khác nhận xét, bổ sung. - Bước 4: Kết luận, nhận định: GV đánh giá kết quả của HS, trên cơ sở đó dẫn dắt HS vào bài học mới. - GV chuẩn kiến thức: <p>* Giáo viên giới thiệu ảnh chân dung nhà văn Lỗ Tấn, và bổ sung thêm những tư liệu về ông: Lỗ Tấn là nhà văn TQ, sinh trưởng trong 1 gia đình quan lại sa sút, cơ nghiệp cha ông có tới 40, 50 mẫu ruộng, sống không đến nỗi vất vả. Cha ông là Chu Phượng Nghi (hiệu Bá Nghi, mẹ là Lỗ Thụy (hiệu Trình Hiên). Bà là người hiền lành, nhân hậu, tự học đến trình độ xem sách được, bà dễ tiếp thu cái mới, hiểu thời thế, tán thành những việc Lỗ Tấn làm (sống đến 1943 mới chết). 18 tuổi ông xa quê. Từ năm 28 tuổi (1909) đến năm 30 tuổi (1911), Lỗ Tấn dạy học tại trường trung học và sư phạm ở quê nhà. Năm 39 tuổi (1919), Lỗ Tấn đưa mẹ và em lên Bắc Kinh, từ đó ông ít có dịp về thăm quê</p> <ul style="list-style-type: none"> + Bối cảnh xã hội Trung Quốc trì trệ, lạc hậu, những đặc điểm tinh thần của người Trung Quốc đầu thế kỉ XX đã thôi thúc nhà văn có ý chí và mục đích lập nghiệp cao cả. + Các công trình nghiên cứu và tác phẩm của Lỗ Tấn rất đồ sộ và đa dạng: 17 tập văn và 2 tập truyện ngắn xuất sắc: 	<p>A. Giới thiệu chung.</p> <p>1. Tác giả : Lỗ Tấn (1881-1936) là nhà văn nổi tiếng của T.Quốc. + Sự nghiệp sáng tác đồ sộ & đa dạng.</p> <p>2. Tác phẩm: + Trích trong tập truyện ngắn " Gào thét" năm 1923.</p>

"Gào thét" (1923) và "Bàng hoàng" (1926).

Hoạt động 2: Đọc hiểu văn bản/ HD học sinh đọc, tìm hiểu chú thích, PTBĐ, bố cục

a. Mục tiêu: HS nắm được phương thức biểu đạt và bố cục văn bản.

b. Nội dung: HS quan sát SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.

c. Sản phẩm: Kết quả của nhóm bằng phiếu học tập, câu trả lời của HS

d) Tổ chức thực hiện:

NV1:

- **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**

* **Giáo viên hướng dẫn đọc:** Chú ý giọng điệu chậm buồn, hơi buồn ngủ khi kê, tả, giọng áp úng của nhân vật Nhuận Thổ; giọng chua chát của tím Hai Dương; giọng suy ngẫm, triết lí ở 1 số câu, đoạn.

? Hãy tóm tắt nội dung của truyện?

* Giáo viên cùng học sinh giải nghĩa 1 số chú thích trong SGK

? Xác định thể loại, phương thức biểu đạt chính của truyện ? Ngôi kể ?

? Chuyện được kể theo ngôi thứ nhất. Vậy nhân vật Tôi có phải là tác giả không ? Tại sao?

? Câu chuyện được kể theo trình tự nào ?

? Tìm hiểu bố cục của truyện ?

? Em có nhận xét gì về sự tương ứng này ?

- **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

- Một nhóm trình bày.

- Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.

- **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** GV gọi một số HS trả lời, HS khác nhận xét, bổ sung.

Kết quả mong đợi:

Tóm tắt nội dung của truyện :

(1) Tôi trở về quê sau hơn 20 năm xa cách, lúc này thời tiết vào độ giữa đông: âm u, gió lạnh lùa vào khoang thuyền, hình ảnh xóm làng tiêu điều xơ xác, hình ảnh quê cũ hiện lên trong kí ức làm lòng Tôi thấy không vui. Về quê chuyến này Tôi có ý định từ giã quê lần cuối và lo chuyển nhà đi nơi khác. (2) Những ngày ở quê, Tôi gặp lại những người bạn thưở nhỏ là Nhuận Thổ, 1 cậu bé nông dân khoẻ mạnh, tháo vát, hiểu biết, hồn nhiên – ngày ấy 2 đứa chơi với nhau rất thân. Sau 20 năm gặp lại Nhuận Thổ thay đổi nhiều: Anh trở thành người nông dân nghèo khổ, đàn độn, mù mẫm...gặp lại chị Hai Dương (Tây Thi đậu phụ)...(3) Tôi buồn bã rời quê với niềm băn khoăn không biết tương lai của cháu

B. Đọc- Hiểu văn bản:

1. Đọc - chú thích:

2. Thể loại- Bố cục:

+ Thể loại: Truyện ngắn có yếu tố hồi kí.

+ PTBĐ: tự sự kết hợp miêu tả, biểu cảm, nghị luận.

Hoàng (cháu của nhân vật Tôi) và Sinh (con Nhuận Thổ) sẽ ra sao...hình ảnh con đường cuối truyện -> Hi vọng cho sự đổi thay của đất nước Trung Quốc.

- **Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV đánh giá kết quả của HS

GV chuẩn kiến thức:

+ Phương thức biểu đạt sinh động, phong phú: Yếu tố chính là tự sự (kể, tường thuật) song phương thức biểu cảm có vai trò quan trọng (nhiều đoạn đối thoại, độc thoại nội tâm, ngôi kể thứ nhất để dẫn dắt truyện, dễ bộc lộ suy nghĩ, tình cảm, quan điểm của bản thân, kể cả khi miêu tả lập luận tình cảm của tác giả thể hiện ở mỗi dòng, mỗi chữ, mỗi hình ảnh, chi tiết,...)

* Truyện có nhiều chi tiết là sự việc có thật trong cuộc đời Lỗ Tấn song không nên đồng nhất nhân vật “tôi” với tác giả bởi ngay câu đầu ta đã thấy vai trò hư cấu trong sáng tạo nghệ thuật: “Xa quê đã hơn 20 năm nay”

-> nổi bật sự thay đổi ghê gớm của quê hương, đặc biệt là người bạn thời thơ ấu-> Phản ánh tình trạng sa sút của xã hội Trung Quốc những năm đầu thế kỉ XX, đồng thời chỉ ra nguyên nhân...những tiêu cực trong tâm hồn, tính cách của người lao động (qua nhân vật Nhuận Thổ, chị Hai Dương...)

Trình tự :

+ Diễn ra theo trình tự thời gian, nhưng mạch tường thuật sự việc luôn bị gián đoạn bởi những đoạn hồi ức xen kẽ.

+ Theo trình tự thời gian trong một chuyến đi với sự thay đổi không gian: Tôi trên đường trở về thăm quê, trên thuyền, và những ngày ở quê.

+ Thay đổi thời gian: nhớ lại quá khứ hồi còn nhỏ đan xen với thời gian hiện tại.

Bố cục :

+ Đ1: “ Tỉnh mơ sáng hôm sau... sạch như quét (215)”:
Nhân vật “Tôi” những ngày ở quê

+ Đ2: Còn lại: Nhân vật “Tôi” trên đường rời quê.

→ Nhận xét : Một con người đang suy tư trong một con thuyền dưới bầu trời u ám về cố hương và cũng con người ấy đang suy tư trong một chiếc thuyền rời cố hương.

→ “Đầu cuối tương ứng”. Một con người đang suy tư trong 1 chiếc thuyền, dưới bầu trời u ám, về cố hương và cũng con người ấy đang suy tư trong 1 chiếc thuyền rời cố hương. Tất nhiên tương ứng không phải là lặp lại đơn thuần. Trên đường rời quê, còn có mẹ “Tôi”, Hoàng, về quê, “Tôi” hình dung, dự đoán thực trạng của cố hương - rời quê, “Tôi” ước mơ cố hương đổi mới...

=> Trong quá trình phân tích, không theo trình tự chia đoạn

+ Ngôi kể ngôi thứ 1.

+ Bố cục: 2 phần

mà phân tích bổ ngang.

Hoạt động 3: Đọc hiểu văn bản/ tìm hiểu nhân vật Nhuận Thổ

a. Mục tiêu: HS nắm được đặc điểm nhân vật

b. Nội dung: HS quan sát SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.

c. Sản phẩm: Kết quả của nhóm bằng phiếu học tập, câu trả lời của HS

d) Tổ chức thực hiện:

NV1:

- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:

Gv yêu cầu HS quan sát văn bản và trả lời :

? Ai là nhân vật chính của tác phẩm ?

? Trong kí ức của nhân vật “Tôi”, hình ảnh Nhuận Thổ gắn với cảnh tượng nào?

? Tại sao nhân vật “Tôi” gọi đó là “cảnh tượng thần tiên” ?

? Trong cảnh tượng thần tiên ấy, Nhuận Thổ hiện lên với những biểu hiện nào?

? Hình dáng, trang phục, tính tình, sự hiểu biết).

? Trong kí ức của nhân vật “Tôi”, Nhuận Thổ là cậu bé như thế nào ?

? Em nhận xét gì về PTBD ở đoạn này ?

- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:

- Một nhóm trình bày.

- Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.

- Bước 3: Báo cáo, thảo luận: GV gọi một số HS trả lời, HS khác nhận xét, bổ sung.

Kết quả mong đợi:

Nhân vật chính của tác phẩm : Nhuận Thổ

Trong kí ức của nhân vật “Tôi”, hình ảnh Nhuận Thổ gắn với cảnh thần tiên kì dị:

+ Vàng trắng tròn vàng thắm nằm trên nền trời xanh đậm

+ Dưới là bãi cát trên bờ biển, trồng toàn dưa hấu, bát ngát 1 màu xanh rờn.

+ 1đứa bé 11-12 tuổi, cổ đeo vòng bạc, đứng giữa ruộng dưa, tay lăm lăm cầm chiếc đinh ba...đang cố sức đâm theo 1 con tra...

- Bước 4: Kết luận, nhận định: GV đánh giá kết quả của HS

GV chuẩn kiến thức:

+ Đoạn văn chủ yếu là phương thức tự sự (kể) kết hợp miêu tả, biểu cảm làm nổi bật tình bạn của 2 người thời quá khứ, đồng thời làm nổi bật sự thay đổi của Nhuận Thổ với tôi hiện nay ở phần sau.

+ Tình bạn sau hơn 20 năm xa cách...kí ức không phai mờ trong tâm trí “Tôi”...niềm khao khát gặp bạn càng mãnh

3. Phân tích:

a Hình ảnh những con người lao động:

a. Nhân vật Nhuận Thổ:

* Nhuận Thổ thời quá khứ:

+ Gắn với cảnh tượng thần tiên kì dị.

-> Kí ức đẹp, tươi sáng, dấu hiệu cho một cuộc sống thanh bình hạnh phúc ở làng quê

- Hình dáng: Khuôn mặt tròn trĩnh, nước da bánh mật.

- Trang phục: đầu đội mũ lông chiên, cổ đeo vòng bạc sáng loáng.

<p>liệt...hi vọng bao nhiêu cho tới ngày gặp bạn, chuẩn bị cho sự xuất hiện tâm trạng mới của nhân vật “Tôi »</p>	<p>- Tính tình: Bền lễn - Biết nhiều chuyện lạ lùng -> Nhuận thổ khôi ngô, khoẻ mạnh, nhanh nhẹn, hồn nhiên và hiểu biết, gần gũi và giàu tình cảm. + Phương thức tự sự (kể) kết hợp miêu tả, biểu cảm, nghị luận.</p>
---	---

*** HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**

- Tiếp tục tìm hiểu tác phẩm:
- H/á những người dân lao động
 - + Nhân vật Nhuận Thổ thời quá khứ và hiện tại.
 - + Nhân vật chị Hai Dương thời quá khứ và hiện tại.
 - + Hiện thực thay đổi của xã hội Trung Quốc.

Ngày soạn :

Ngày dạy :

Tuần 17- Tiết 82

Văn bản: CỔ HƯƠNG (Tiếp)

(Lỗ Tấn)

I. MỤC TIÊU CẦN ĐẠT.

1. Kiến thức:

- + Những đóng góp của Lỗ Tấn vào nền văn học Trung Quốc và văn học nhân loại.
- + Tinh thần phê phán sâu sắc xã hội cũ và niềm tin vào sự xuất hiện tất yếu của cuộc sống mới, con người mới.
- + Màu sắc trữ tình đậm đà trong tác phẩm.
- + Những sáng tạo về nghệ thuật của nhà văn Lỗ Tấn trong truyện Cổ hương.

2. Năng lực:

- + Thu thập và xử lí thông tin, quản lí thời gian, kĩ năng ra quyết định, giải quyết vấn đề, kĩ năng hợp tác, kĩ năng giao tiếp, lắng nghe tích cực

3. Phẩm chất:

- + Giáo dục tình yêu quê hương đất nước, tình bạn trong sáng thủy chung, căm ghét chế độ phong kiến hà khắc.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Chuẩn bị của giáo viên:

Chân dung tác giả, tác phẩm, bảng phụ, tài liệu tham khảo-> bài soạn

2. Chuẩn bị của học sinh: : Đọc và trả lời câu hỏi, tìm hiểu thêm về tác giả, tác phẩm, tóm tắt tác phẩm. Tình huống truyện, bố cục, ngôn ngữ, nghệ thuật, nội dung phân tích diễn biến tâm trạng của nhân vật.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC

A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU

a. Mục tiêu:

- Tạo tâm thế hứng thú cho HS.
- Kích thích HS tìm hiểu về tình cha con sâu nặng trong hoàn cảnh éo le chiến tranh.

b. Nội dung: HS theo dõi đoạn video và thực hiện yêu cầu của GV.

c. Sản phẩm: HS suy nghĩ trả lời.

d) Tổ chức thực hiện:

- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:

- Kể tên các tác phẩm viết về đề tài quê hương: Hai cây phong, Cảm nghĩ trong đêm thanh tĩnh, Quê hương, Bên quê....

- **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS thực hiện nhiệm vụ trong thời gian 2 phút

- **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** GV gọi một số HS trả lời, HS khác nhận xét, bổ sung.

- **Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV đánh giá kết quả của HS, trên cơ sở đó dẫn dắt HS vào bài học mới.

GV dẫn dắt:

Nhân vật Tôi trong lần về quê cuối cùng rất mong gặp lại người bạn thuở nhỏ: Nhuận Thổ. Vì người bạn đó gắn liền với những ngày tháng mà theo nhân vật tôi : những ngày tháng thần tiên. Cuộc gặp gỡ đó diễn ra như thế nào? Tâm trạng nhân vật Tôi trên đường rời quê ra sao? Chúng ta cùng theo dõi phần còn lại của bài học.

HD CỦA THẦY VÀ TRÒ	SẢN PHẨM DỰ KIẾN
<p>B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI.</p> <p>Hoạt động 1: Tìm hiểu nhân vật Nhuận Thổ</p> <p>a. Mục tiêu: hiểu được đặc điểm, tính cách nhân vật</p> <p>b) Nội dung: HS quan sát SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV</p> <p>c) Sản phẩm: Từ bài HS vận dụng kiến thức để trả lời câu hỏi GV đưa ra.</p> <p>d) Tổ chức thực hiện:</p> <p>- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:</p> <p>GV yêu cầu HS theo dõi tiếp văn bản và đặt câu hỏi:</p> <p>? Khao khát gặp bạn và có nhiều điều muốn nói với nhau, vậy mà sau 20 năm Nhuận Thổ xuất hiện ntn?</p> <p>? Tại sao khi Nhuận Thổ chào: “Bẩm ông...”, nhân vật “Tôi” cảm thấy “chết điếng, không nói nên lời”?</p> <p>? Em có nhận xét gì về sự kết hợp giữa các phương thức biểu đạt? Tác dụng ?</p> <p>? Thông qua sự thay đổi của nhân vật: Nhuận Thổ tác giả muốn chúng ta hiểu gì về cuộc sống ở quê hương ?</p>	<p>* Nhuận Thổ thời hiện tại:</p> <p>+ Nước da vàng xám, vết nhăn sâu hoắm, mi mắt viền đỏ, húp mọng.</p> <p>+ Người co ro, cúm rúm</p> <p>+ 2 bàn tay nứt nẻ...</p> <p>+ Mũ lông chiên rách, áo bông mỏng</p> <p>+ Dáng điệu: cung kính: “Bẩm ông...”</p> <p>+ Kết hợp nhuần nhuyễn các PTBD tự sự, miêu tả, biểu cảm, nghị luận làm nổi bật sự thay đổi của nhân vật Nhuận Thổ: Nghèo khổ, vất vả, tội nghiệp -> Tình cảnh sa sút, suy nhược của người</p>

<p>? Thái độ của tác giả với cuộc sống ấy như thế nào ? (Thảo luận nhóm)</p> <p>? Tác giả làm rõ sự thay đổi ấy bằng biện pháp nghệ thuật nào?</p> <p>? Theo em, nguyên nhân nào dẫn đến sự thay đổi về tính cách của những người dân lao động ?</p> <p>? Em suy nghĩ gì về lời than thở của nhân vật “Tôi” dành cho Nhuận Thổ: “con đông, mùa mất, thuế nặng, lính tráng, trộm cướp, thân hào đầy đọa thân anh...”?</p> <p>- HS tiếp nhận nhiệm vụ</p> <p>- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ: trình bày theo nhóm.</p> <p>- Một nhóm trình bày.</p> <p>- Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.</p> <p>- Bước 3: Báo cáo, thảo luận: GV gọi một số HS trả lời, HS khác nhận xét, bổ sung.</p> <p>Kết quả mong đợi:</p> <p>+ Trong kí ức tuổi thơ đẹp đẽ, “Tôi” và Nhuận Thổ là 2 người bạn thân thiết, bình đẳng...Sau 20 năm gặp bạn, sự đổi thay không chỉ trong hình dáng mà còn có cả sự phân cách về đẳng cấp.</p> <p>+ Nguyên nhân dẫn đến sự thay đổi lạ kì đó chính là tình trạng thê thảm của người dân trong xã hội đen tối bị áp bức...-> Hiện thực c/s trong xã hội đã mà người dân phải chịu.</p> <p>- Bước 4: Kết luận, nhận định: GV đánh giá kết quả của HS, trên cơ sở đó dẫn dắt HS vào bài học mới.</p> <p>GV chuẩn kiến thức:</p> <p>* Sự thay đổi của Nhuận Thổ là có nguyên nhân từ cách sống lạc hậu của người nông dân, tự hiện thực đen tối của xã hội áp bức...Hoàn cảnh xã hội đã khiến cho diện mạo, tinh thần của người Trung Quốc thay đổi -> Nạn nhân của xã hội, lạc hậu của chính mình.</p> <p>* Ở NhuậnThổ có sự thay đổi từ hình dáng -> lời nói, cử chỉ, suy nghĩ. Nhưng trước người bạn cũ, anh vẫn giữ được những phẩm chất tốt đẹp: quý bạn, biết tin bạn về là đến thăm ngay, mang chút quà quê tặng bạn, không tham lam, chỉ xin mấy thứ cần thiết cho cuộc sống vật chất và hi vọng tinh thần nhỏ nhỏ, đáng thương của mình.</p> <p>* Như tác giả nhận xét: “Anh trở nên đàn độn, mũ mẫm...”, “khô mà không nói ra được, chỉ trầm ngâm hút thuốc...”-> Miêu tả bằng hồi ức và đối chiếu so sánh làm nổi bật sự thay đổi của nhân vật Nhuận Thổ: Già mua, tiêu tụy, hèn kém, cam chịu số phận.</p> <p>* Qua sự thay đổi của nhân vật, tác giả phản ánh tình trạng sa sút về mọi mặt của xã hội Trung Quốc đầu thế kỉ</p>	<p>Trung Quốc đầu thế kỉ XX mà cốt hương là hình ảnh thu nhỏ của XH TQ thời đó.</p> <p>+ So sánh, đối chiếu tương phản, sử dụng nhiều phương thức biểu đạt: tự sự, miêu tả, biểu cảm, nghị luận</p> <p>* Nguyên nhân của thực trạng đáng buồn đó:</p> <p>- Tình trạng thê thảm của người dân trong xã hội đen tối bị áp bức</p> <p>- Cảnh sống lạc hậu của người dân, sự mê tín và quan niệm cũ kĩ về đẳng cấp.</p> <p>- Thái độ cam chịu, an phận của người nông dân -> Điều trần trở của nhà văn.</p>
---	--

XX. Đó là cuộc sống nghèo khổ làm cho con người kẻ thì hèn kém tiêu tụy, kẻ thì tàn tạ, bất lương... tác giả đã chỉ ra ngay những mặt tiêu cực trong tâm hồn, tình cảm của bản thân người lao động, lên án các thế lực đã tạo ra thực trạng đáng buồn ấy-> Cuộc sống quanh quẩn bế tắc, nghèo khổ lạc hậu khiến làng quê ngày càng tàn tạ, con người hèn kém, khổ sở, bất lương

* Điều là nhân vật “Tôi” cảm thấy đáng buồn hơn từ nhân vật Nhuận Thổ chính là gánh nặng về tinh thần: Đó chính là cảnh sống lạc hậu của người dân, sự mê tín và quan niệm cũ kỹ về đẳng cấp, sự phân biệt đẳng cấp, đặc biệt là thái độ cam chịu, an phận của người nông dân.

* Trong bài Tập làm văn “Vì sao tôi viết tiểu thuyết” Lỗ Tấn nói rõ: Ông hay chọn những người bất hạnh làm đề tài, chọn như vậy trong điều kiện lịch sử đương thời có thể làm 1 công đôi việc. Vừa có điều kiện vạch trần ung nhọt của xã hội, vừa có điều kiện lôi hết bệnh tật của chính những người nông dân, người lao động ra làm cho mọi người chú ý tìm cách chạy chữa. Trong việc chỉ rõ sự thay đổi của con người, cảnh vật, làng quê, tác giả có nói đến sự sa sút về kinh tế, tình cảnh đói nghèo của nông dân do nạn áp bức tham nhũng nặng nề, song trọng tâm vẫn là làm nổi bật sự thay đổi về diện mạo tinh thần → điểm tiêu cực của người nông dân.

Hoạt động 2: Tìm hiểu nhân vật “Tôi”

a. Mục tiêu: HS nắm được đặc điểm, tính cách nhân vật

b. Nội dung: HS quan sát SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.

c. Sản phẩm: Kết quả của nhóm bằng phiếu học tập, câu trả lời của HS

d) Tổ chức thực hiện:

- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:

Gv yêu cầu HS quan sát tiếp văn bản và trả lời câu hỏi :

? Nhân vật Tôi có vai trò gì trong tác phẩm ?

? Nhân vật “Tôi” rời quê hương trong thời điểm nào?

Việc lựa chọn thời điểm ấy có ý nghĩa gì ?

? Vì sao khi rời quê, nhân vật “Tôi” lại cảm thấy “không chút lưu luyến” và “vô cùng lẻ loi ngột ngạt”?

? Nhân vật “Tôi” đã mong ước điều gì khi rời quê ?

? Theo em, cuộc đời mới mà nhân vật “Tôi” mong ước là cuộc đời như thế nào ?

? Cùng với hi vọng ấy, cảnh tượng nào xuất hiện? Điều đó bộc lộ mong ước gì của nhân vật “Tôi”? Em đã gặp hình ảnh này ở đoạn nào?

? Suy nghĩ của em về hình ảnh con đường cuối truyện ?

? Tại sao khi nói tới hi vọng, mong mỏi 1 cuộc đời mới

3.2 Nhân vật “Tôi”:

cho cố hương, tác giả lại nhắc tới hình ảnh con đường ?
? Từ đó nhân vật “Tôi” bộc lộ tư tưởng, tình cảm nào muốn nói với cố hương?

- HS tiếp nhận nhiệm vụ

- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:

- Một nhóm trình bày.

- Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.

- Bước 3: Báo cáo, thảo luận: GV gọi một số HS trả lời, HS khác nhận xét, bổ sung.

Kết quả mong đợi:

+ Nv Tôi là nhân vật trung tâm, đồng thời là người kể chuyện.

Nhân vật “Tôi” rời quê hương trong thời điểm : Buổi chiều khi hoàng hôn buông xuống.

Nhân vật “Tôi” đã mong ước khi rời quê :

+ “...con cháu được sống...không bao giờ phải cách bức nhau, thân thiết, không phải chạy vạy vất vả,...không phải khốn khổ đàn độn...không tàn nhẫn...sống 1 cuộc đời mới mà tôi chưa từng được sống”.

+ Mong ước cho thế hệ mai sau, con cháu được sống 1 cuộc đời mới:

Qua đó nv bộc lộ mơ ước :

+ “ Một cánh đồng cát màu xanh biếc, cạnh bờ biển, treo trên vòm trời xanh đậm...trăng tròn vàng thắm...”

+ Từ ước mơ trở thành niềm hi vọng của “Tôi”

+ Hình ảnh, cuộc sống ấm no, yên bình. Thể hiện tình yêu quê hương -> Hình ảnh đẹp về quê hương đã từng hiện lên trong kí ức của “Tôi”, nay lại trở về trong hi vọng.

- Bước 4: Kết luận, nhận định: GV đánh giá kết quả của HS

GV chuẩn kiến thức:

+ Là nhân vật trung tâm, đồng thời là người kể chuyện. Đó là hình tượng nhân vật nhạy cảm, hiểu biết, sâu sắc và tinh táo, là hóa thân của tác giả tuy không đồng nhất với tác giả. Nhân vật này thực hiện vai trò đầu mối của toàn bộ câu chuyện, có quan hệ với hệ thống các nhân vật, từ đó thể hiện tư tưởng chủ đạo của tác phẩm.

+ Hình ảnh quê hương vô cùng tốt đẹp trong kí ức giờ đây đã hoàn toàn sụp đổ, nhân vật “Tôi” rời quê không còn chút lưu luyến song không tránh khỏi những suy tư, day dứt về quê, đặc biệt là sự sụp đổ của 1 tình bạn nay đã cách bức, phân biệt làm cho nhân vật “Tôi” cảm thấy lẻ loi, cô độc, cuộc sống nơi quê hương nghèo nàn lạc hậu, sự mù mẫn, an phận của người dân làm cho nhân vật “Tôi” cảm thấy ngột ngạt.

+ Nv mong ước cho thế hệ mai sau, con cháu được sống 1

cuộc đời mới → Cuộc sống yên bình, ấm no, hạnh phúc, bình đẳng, không phân biệt giàu nghèo, đẳng cấp.

+ Mong ước từ cụ thể, hiện thực đến khái quát cho tương lai, trở thành niềm hi vọng vào tương lai.

+ Quê hương luôn thường trực trong tâm trí “Tôi” → tình yêu đối với quê.

+ Con đường là hình ảnh đi tới tương lai, tới cuộc sống đời mới, tự do, hạnh phúc, là con đường có ý nghĩa biểu tượng, tượng trưng. Để có con đường con người phải “đi mãi”, phải hành động, xây dựng. Con đường ấy không tự nhiên mà có, không do thần linh hay chúa trời ban tặng mà do chính con người góp phần tạo dựng lên.

→ Tác giả muốn thức tỉnh điều gì ở người dân Trung Quốc : Không cam chịu cuộc sống nghèo hèn, bị áp bức. Ông tin thế hệ con cháu sẽ mở đường đến ấm no hạnh phúc cho quê hương.

* **Giáo viên** giáo dục KNS cho học sinh:

+ Có được con đường ấy con người phải biết hi vọng, phải hành động, xây dựng, tạo dựng lên.

+ Thức tỉnh con người không cam chịu cuộc sống nghèo nàn áp bức, phải tự mình hành động tạo dựng cuộc sống mới.

+ Tin tưởng vào thế hệ trẻ và cuộc sống mới ở quê hương.

* **Giáo viên bình:** Lỗ Tấn mong ước, hi vọng vào thế hệ trẻ, vào tương lai, mong ước cái lí tưởng dân chủ, ấm no, bình đẳng không ngăn cách. hạnh phúc...được mọi người tin tưởng làm theo. Có như thế quê hương mới thoát khỏi sự nghèo nàn, lạc hậu và ngột ngạt → Tư tưởng tiến bộ của nhà văn, phê phán sâu sắc xã hội Trung Quốc đầu thế kỉ XX và niềm tin trong sáng vào sự xuất hiện tất yếu của xã hội mới, cuộc sống mới.

Hoạt động 3: Tổng kết

a. Mục tiêu: HS nắm được nội dung và nghệ thuật văn bản

b. Nội dung: HS quan sát SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.

c. Sản phẩm: Kết quả của nhóm bằng phiếu học tập, câu trả lời của HS

d) Tổ chức thực hiện:

- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:

GV đặt câu hỏi, HS thảo luận theo cặp đôi:

? Hãy cho biết giá trị nội dung và giá trị tư tưởng của văn bản “Cố hương” ?

? Hãy nêu những đặc sắc nghệ thuật của tác phẩm?

- Hình ảnh con đường mang nhiều nét nghĩa:

+ Nghĩa đen: Hình ảnh con đường & đường đi của tác giả

+ Nghĩa bóng: Con đường là hình ảnh ẩn dụ, mang ý nghĩa triết lí sâu sắc- hình ảnh đi tới tương lai mới, tự do, bình đẳng và hạnh phúc.

- HS tiếp nhận nhiệm vụ
- **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**
 - Một nhóm trình bày.
 - Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.
- **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** GV gọi một số HS trả lời, HS khác nhận xét, bổ sung.
- **Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV đánh giá kết quả của HS

GV chuẩn kiến thức:

+ Giá trị nội dung: Thuật lại chuyện về thăm quê lần cuối của nhân vật “Tôi”, tâm trạng của nhân vật “Tôi” trước sự đổi thay của quê hương và những con người ở đây, đặc biệt là Nhuận Thổ- người bạn thân thời thơ ấu.

+ Giá trị tư tưởng: Phê phán xã hội và lễ giáo phong kiến, đặt ra vấn đề đường đi của người dân và toàn xã hội Trung Quốc, thức tỉnh họ.

Nghệ thuật :

+ Kết hợp nhuần nhuyễn các PTBD tự sự, miêu tả, biểu cảm, nghị luận.

+ Xây dựng hình ảnh mang ý nghĩa biểu tượng.

+ Kết hợp giữa kể với tả, biểu cảm và lập luận làm cho câu chuyện được kể sinh động, giàu cảm xúc và sâu sắc.

4. Tổng kết:

a Nội dung- Ý nghĩa :

* Nội dung:

+ Tâm trạng của nhân vật “Tôi” trước sự đổi thay của quê hương và những con người ở đây,

+ Phê phán xã hội và lễ giáo phong kiến, đặt ra vấn đề đường đi của người dân và toàn xã hội Trung Quốc, thức tỉnh họ.

* Ý nghĩa : Cố hương là nhận thức về một thực tại và là mong ước đầy trách nhiệm của lũ Tân về một đất nước Trung Quốc đẹp đẽ trong tương lai.

b Nghệ thuật:

+ Kết hợp nhuần nhuyễn các phương thức biểu đạt tự sự, miêu tả, biểu cảm, nghị luận.

+ Xây dựng hình ảnh mang ý nghĩa biểu tượng.

+ Kết hợp giữa kể với tả, biểu cảm và lập luận làm cho câu chuyện được kể sinh động, giàu cảm xúc và sâu sắc.

c Ghi nhớ: (SGK-219)